TẬP ĐOÀN
BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
VIỄN THÔNG THANH HOÁ

Số: 5918 /QĐ-VNPT-THA-KTĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 30 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt dự án, kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Dự án: Cải tạo, nâng cấp hạng mục phụ trợ tòa nhà A Viễn thông Thanh Hóa đảm bảo an toàn PCCC

GIÁM ĐỐC VIỄN THÔNG THANH HÓA

Căn cứ Luật số 68/2025/QH15 ngày 14/6/2025 của Quốc hội về Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15; Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 về quản lý hoạt động xây dựng; Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 347/2026/NĐ-CP ngày 08/9/2026;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 27/2025/TT-BTC ngày 22/5/2025 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước ngoài vốn đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết số 204/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 955/QĐ-TTg ngày 24 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Công ty Mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 25/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-TCCB-HĐQT ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Hội đồng quản trị Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc thành lập Viễn thông Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-VNPT-HĐTV-NL ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Viễn thông Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 239/QĐ-VNPT-HĐTV-KHĐT ngày 29 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy chế phân cấp ủy quyền quyết định dự án đầu tư của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-VNPT-HĐTV-KHĐT ngày 07/10/2025 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy chế lựa chọn nhà thầu đối với các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn đầu tư; Quy chế mua sắm nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, duy trì hoạt động thường xuyên và mua sắm tập trung của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Văn bản số 7610/VNPT-KHĐT ngày 18/9/2026 của Tập đoàn VNPT hướng dẫn thực hiện Quy chế lựa chọn nhà thầu và mua sắm;

Quyết định số 4730/QĐ-VNPT-THA-KTĐT ngày 20/8/2026 của Viễn thông Thanh Hóa về việc Phê duyệt phân bổ vốn đầu tư phần vốn điều chỉnh, bổ sung theo Quyết định số 879/QĐ-VNPT-KHĐT ngày 18/8/2026 của VNPT cho các chương trình đầu tư, dự án đầu tư VNPT Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng KTĐT tại Báo cáo kết quả thẩm định BCKT-KT và kế hoạch lựa chọn nhà thầu của dự án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án "Cải tạo, nâng cấp hạng mục phụ trợ tòa nhà A Viễn thông Thanh Hóa đảm bảo an toàn PCCC" với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp hạng mục phụ trợ tòa nhà A Viễn thông Thanh Hóa đảm bảo an toàn PCCC.

Địa điểm xây dựng: 26A Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.

2. Người quyết định đầu tư: Giám đốc Viễn thông Thanh Hóa.

3. Chủ đầu tư: Viễn thông Thanh Hóa.

4. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập BCKT-KT đầu tư xây dựng: Công ty TNHH Thiện Dũng.

5. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Loại, nhóm dự án: Công trình dân dụng, nhóm C.
- Loại công trình: Công trình dân dụng, cấp IV.
- Thời hạn sử dụng: Theo thiết kế của công trình chính 20 năm.

7. Mục tiêu dự án: Cải tạo, bổ sung cửa, vách ngăn cháy, ngăn khói tại khu vực thang bộ, sảnh thang máy tòa nhà A 7 tầng nhằm bảo đảm an toàn cho người, tài sản và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh.

8. Quy mô đầu tư xây dựng: Lắp cửa chống cháy tại tầng hầm; 03 cửa thép chống cháy EI 60 tại tầng 1; hệ thống vách và cửa kính chống cháy EI 60 từ tầng 2 đến tầng 7, kèm theo phụ kiện tay co tự đóng, gioăng ngăn khói, khóa cửa, chốt âm.

9. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Chi tiết như Phụ lục II đính kèm.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng: **950.472.154 VNĐ.**

(Bằng chữ: Chín trăm năm mươi triệu, bốn trăm bảy hai nghìn, một trăm năm tư đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	831.836.847 VNĐ
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	67.941.148 VNĐ
- Chi phí khác:	8.637.869 VNĐ
- Chi phí dự phòng:	42.056.290 VNĐ

(Chi tiết như Phụ lục III đính kèm)

11. Tiến độ thực hiện dự án: Quý IV năm 2026.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Khấu hao tài sản cố định.

- Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Bố trí kế hoạch vốn phân kỳ các đợt sau khi có Quyết định phê duyệt dự án, phù hợp với tiến độ dự án.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc.

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án "Cải tạo, nâng cấp hạng mục phụ trợ tòa nhà A Viễn thông Thanh Hóa đảm bảo an toàn PCCC" với nội dung chi tiết như Phụ lục IV đính kèm.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Phó Giám đốc Viễn thông Thanh Hóa: Tổ chức triển khai, quản lý thực hiện dự án và tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

2. Phòng KTĐT: Triển khai, quản lý thực hiện dự án và triển khai lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả dự án.

3. Phòng KTKH: Phối hợp Phòng KTĐT trong quá trình thực hiện dự án; thanh quyết toán dự án và thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng.

4. Phòng NSTH: Phối hợp thực hiện thủ tục xây dựng, bàn giao mặt bằng, tổ chức theo dõi, giám sát thi công xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, kỹ thuật theo Báo cáo kinh tế kỹ thuật đã được phê duyệt tại quyết định này và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Phó Giám đốc Viễn thông Thanh Hóa; Trưởng, phó các phòng KTĐT, KTKH, NSTH chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lưu: VT, KTKH, KTĐT. thuylv.tha.

GIÁM ĐỐC

M.S.C.N: 2800242097-C.T.T.N.H.H. VIỄN THÔNG THANH HÓA TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM TỈNH THANH HÓA

Nguyễn Anh Tuấn

Phụ lục I

HẠNG MỤC CÔNG VIỆC CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 5918 /QĐ-VNPT-THA-KTĐT ngày 30 tháng 10 năm 2026)

STT	Hạng mục công việc chính	ĐVT	Quy mô
1	Cửa kính chống cháy EI60 (Theo bản vẽ thiết kế)	m2	30,2400
2	Phụ kiện cửa kèm theo cửa kính PCCC EI60: Door Sill Inox, Bản lề Inox, Tay co thủy lực, khóa tay gạt, chốt âm, gioăng cao su ngăn khói ... (Theo bản vẽ thiết kế)	bộ	8,0000
3	Vách kính chống cháy EI60 (Theo bản vẽ thiết kế)	m2	57,9300
4	Cửa thép chống cháy EI60 1 cánh mở 1 chiều (Theo bản vẽ thiết kế)	m2	5,6960
5	Phụ kiện kèm theo cửa sắt PCCC EI60: Door Sill Inox, Bản lề Inox, Tay co thủy lực, Khóa tay gạt, chốt âm, gioăng cao su ngăn khói ... (Theo bản vẽ thiết kế)	bộ	3,0000

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC TIÊU CHUẨN, QUY CHUẨN CHỦ YẾU ÁP DỤNG

(Kèm theo Quyết định số 5918 /QĐ-VNPT-THA-KTĐT ngày 30 tháng 10 năm 2026)

- TCVN 4319:2012: Nhà và công trình công cộng - Nguyên tắc cơ bản để thiết kế.
- TCVN 5575:2024: Thiết kế kết cấu thép.
- TCVN 9383:2012: Thử nghiệm khả năng chịu lửa - Cửa đi và cửa chắn ngăn cháy.
- TCVN 9311-1:2024: Thử nghiệm chịu lửa - Các bộ phận công trình xây dựng - Phần 1: Yêu cầu chung.
- TCVN 8648:2011: Kính xây dựng - Các kết cấu kiến trúc có lắp kính - Phân loại theo khả năng chịu lửa.
- TCVN 3890:2023: Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí.
- TCVN 9366-2:2012: Cửa đi, cửa sổ - Phần 2: Cửa kim loại.
- QCVN 06:2022/BXD và Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình.

Phụ lục III

TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

(Kèm theo Quyết định số 5918 /QĐ-VNPT-THA-KTĐT ngày 30 tháng 10 năm 2026)

Đơn vị tính: VNĐ.

TT	Hạng mục chi phí	Giá trị trước thuế (VNĐ)	Thuế GTGT (VNĐ)	Giá trị sau thuế (VNĐ)
I	**Chi phí xây dựng**	**770.219.303**	**61.617.544**	**831.836.847**
II	**Chi phí tư vấn**	**62.908.471**	**5.032.677**	**67.941.148**
1	Chi phí khảo sát	8.844.216	707.537	9.551.753
2	Chi phí lập BCKT-KT	50.064.255	4.005.140	54.069.395
3	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công	2.000.000	160.000	2.160.000
4	Thẩm tra dự toán	2.000.000	160.000	2.160.000
III	**Chi phí khác**	**7.998.027**	**639.842**	**8.637.869**
1	Chi phí kiểm toán	7.998.027	639.842	8.637.869
IV	**Chi phí dự phòng**	42.056.290		42.056.290
	Tổng mức đầu tư	**883.182.091**	**67.290.063**	**950.472.154**

Phụ lục IV

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

(Kèm theo Quyết định số 5918 /QĐ-VNPT-THA-KTĐT ngày 30 tháng 10 năm 2026)

TT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu bao gồm thuế GTGT (VNĐ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*										
1	Viễn thông Thanh Hóa	Thi công xây lắp	Thi công lắp đặt cửa, vách ngăn cháy, ngăn khói tại tòa nhà A 7 tầng	831.836.847	Khấu hao tài sản cố định	Chào hàng cạnh tranh, trong nước, qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	20 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng	
2		Kiểm toán	Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành	8.637.869		Chỉ định thầu rút gọn, trong nước		10 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	30 ngày		
Tổng giá trị các gói thầu				**840.474.716**									